BỘ NỘI VỤ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NỘI VỤ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG NHẬN HOÀN THÀNH VÀ CẤP CHỨNG CHỈ "BỒI DƯỠNG LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CẤP PHÒNG"
Học tại tỉnh Đắk Nông, từ ngày 30/10/2021 đến ngày 07/12/2021. Mã số: 79/2021CPQN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 13 /QĐ-ĐHNV ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nội vụ Hà Nội)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Đơn vị công tác	Kết quả học tập		Điểm TB khóa học	Xếp loại	Ghi chú
					Kiểm tra	Thu hoạch			
01	Huỳnh Thị Thuỳ	Dung	06/03/1988	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
02	Nguyễn Thị	Hồng	04/09/1984	Trường Mầm non Hoàng Anh, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
03	Hoàng Thị	Hường	02/02/1974	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân. huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	8.5	6.5	**7.5**	**Khá**	
04	Hoàng Văn	Quyển	20/08/1977	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	7.5	7.5	**7.5**	**Khá**	
05	Nguyễn Thị Kim	Anh	19/08/1987	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông	7.5	8.0	**7.8**	**Khá**	
06	Nguyễn Thị Vân	Anh	10/10/1985	Trường Mẫu giáo Họa Mi, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
07	Nguyễn Thị	Ánh	02/08/1986	Quỹ Bảo vệ môi trường và Phát triển đất	7.0	7.5	**7.3**	**Khá**	
08	Nguyễn Thị	Bến	11/02/1975	Trường Tiểu học Trần Phú, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	8.0	**8.0**	**Khá**	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Đơn vị công tác	Kết quả học tập		Điểm TB khóa học	Xếp loại	Ghi chú
					Kiểm tra	Thu hoạch			
09	Trần Văn	Bính	10/09/1977	Trường THCS Hoàng Diệu, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	7.0	8.0	**7.5**	**Khá**	
10	Vũ Thị Hoài	Cảm	28/10/1982	Trường Mầm non Hoa Cúc, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.0	8.0	**8.0**	**Khá**	
11	Vũ Cấp	Cao	21/11/1974	Trường THCS Phan Chu Trinh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	8.0	8.0	**8.0**	**Khá**	
12	Vũ Văn	Chung	24/09/1981	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.5	7.5	**8.0**	**Khá**	
13	Đỗ Tuấn	Cường	27/8/1981	Công ty TNHH MTV khai thác Công trình thủy lợi Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
14	Nguyễn Hoàng Yến	Danh	12/02/1975	Trường Tiểu học Trần Phú, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	9.0	7.5	**8.3**	**Khá**	
15	Phan Văn	Điềm	27/08/1977	Trường THCS Hoàng Văn Thụ, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.5	7.5	**8.0**	**Khá**	
16	Nguyễn Thị Thúy	Điểm	11/07/1970	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.0	**7.0**	**Khá**	
17	Vũ Văn	Đô	09/11/1978	Trường THCS Trần Phú thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	7.0	7.5	**7.3**	**Khá**	
18	Nguyễn Hữu	Đức	05/03/1973	Trường Tiểu học Lê Đình Chinh, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	7.5	6.5	**7.0**	**Khá**	
19	Đỗ Thị Thanh	Dung	24/04/1990	Ban Quản lý khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Nông	9.5	8.5	**9.0**	**Giỏi**	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Đơn vị công tác	Kết quả học tập		Điểm TB khóa học	Xếp loại	Ghi chú
					Kiểm tra	Thu hoạch			
20	Nguyễn Thị	Dung	19/09/1989	Trường Mầm non Họa Mi, huyện Đắk RLấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
21	Trương Văn	Dũng	25/12/1972	Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	7.0	6.5	**6.8**	**Trung Bình**	
22	Trần Hậu	Dũng	25/12/1979	Trường THCS Nguyễn Huệ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
23	Trịnh Thị Thuỳ	Dương	04/12/1984	Trường Mầm non Hoa Sen, thành phố Gia nghĩa, tỉnh Đắk Nông	7.5	7.0	**7.3**	**Khá**	
24	Nguyễn Hải	Đường	20/03/1977	Trường THCS Trần Phú, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	7.0	6.5	**6.8**	**Trung Bình**	
25	Bùi Đức	Duy	25/01/1975	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	9.0	8.0	**8.5**	**Khá**	
26	Dương Văn	Duyên	15/08/1981	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.5	7.5	**8.0**	**Khá**	
27	Trần Thị Hương	Giang	26/10/1978	Trường Tiểu học Bi Năng Tắc, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	8.5	6.0	**7.3**	**Khá**	
28	Phạm Thị Ngọc	Giầu	26/07/1986	Trường Mầm non Hoa Đào, huyện Đắk RLấp, tỉnh Đắk Nông	7.0	7.0	**7.0**	**Khá**	
29	Phạm Thị	Hà	10/05/1983	Trường TH & THCS Võ Thị Sáu huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
30	Hoàng Mạnh	Hà	01/07/1979	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	8.0	6.0	**7.0**	**Khá**	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Đơn vị công tác	Kết quả học tập		Điểm TB khóa học	Xếp loại	Ghi chú
					Kiểm tra	Thu hoạch			
31	Nguyễn Thị Lương	Hằng	04/06/1986	Chi cục Thủy lợi - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông	9.0	7.0	**8.0**	**Khá**	
32	Hồ Thị Thanh	Hằng	05/02/1979	Trường THCS Chu Văn An, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	8.0	**8.0**	**Khá**	
33	Phạm Thị	Hạnh	20/01/1985	Trường Mẫu Giáo Hoa Pơ Lang, huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.0	**7.0**	**Khá**	
34	Nguyễn Thị Mỹ	Hiền	20/11/1973	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.0	**7.0**	**Khá**	
35	Lê Viết	Hoa	19/03/1979	Khu Bảo tồn thiên nhiên Nam Nung	7.5	5.0	**6.3**	**Trung Bình**	
36	Nguyễn Văn	Hoàng	10/11/1980	Trường Tiểu học Lê Đình Chinh, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
37	Nguyễn Thanh	Hợi	10/10/1983	Trung tâm Y tế huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	7.0	8.0	**7.5**	**Khá**	
38	Đỗ Văn	Hồng	11/05/1975	Trường THCS Nguyễn Tất Thành, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	7.0	7.0	**7.0**	**Khá**	
39	Bùi Thị	Hồng	15/10/1986	Trường Mẫu giáo Hoa Cúc, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
40	Trịnh Thị	Hồng	30/12/1979	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
41	Nguyễn Thị Kim	Hồng	26/07/1977	Trường Mầm non Tân Lập Thành, thành phố Gia nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.5	**7.3**	**Khá**	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Đơn vị công tác	Kết quả học tập		Điểm TB khóa học	Xếp loại	Ghi chú
					Kiểm tra	Thu hoạch			
42	Lê Thị Thu	Hồng	20/7/1987	Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Nông	8.0	6.0	**7.0**	**Khá**	
43	Nguyễn Thị Thanh	Huệ	02/08/1984	Trường Mầm non Hoa Lan, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
44	Lường Đình	Hùng	02/03/1981	Phòng Quản lý đô thị thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	9.0	9.0	**9.0**	**Giỏi**	
45	Trần Xuân	Hùng	27/12/1975	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
46	Lê Xuân	Hùng	06/06/1979	Trường THCS Hoàng Văn Thụ, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.5	**7.3**	**Khá**	
47	Đào Việt	Hưng	11/5/1980	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	7.5	7.5	**7.5**	**Khá**	
48	Phan Thị Thu	Hương	03/04/1988	Văn phòng Tỉnh ủy Đắk Nông	8.5	9.0	**8.8**	**Khá**	
49	Phan Thị Thu	Hương	26/06/1976	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
50	Khúc Thị	Hương	02/08/1977	Trường Tiểu học Lê Đình Chinh, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	9.0	8.0	**8.5**	**Khá**	
51	Trần Thị	Hương	10/10/1974	Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.5	**7.3**	**Khá**	
52	Nguyễn Thị	Huyến	16/04/1986	Công ty TNHH MTV khai thác Công trình thủy lợi Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Đơn vị công tác	Kết quả học tập		Điểm TB khóa học	Xếp loại	Ghi chú
					Kiểm tra	Thu hoạch			
53	Bùi Thị	Lài	08/11/1981	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
54	Phạm Thị	Liên	11/05/1970	Trường Tiểu học Lê Văn Tám, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
55	Bùi Thị	Loan	03/08/1987	Công ty TNHH MTV khai thác Công trình thủy lợi Đắk Nông	8.0	8.0	**8.0**	**Khá**	
56	Vương Thị	Lý	11/11/1970	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Bé, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	7.5	6.5	**7.0**	**Khá**	
57	Lê Quận Thanh	Minh	25/02/1981	Trường Tiểu học Lê Lợi, huyên Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
58	Đào Hoa	Mơ	04/06/1980	Trường Tiểu học Bế Văn Đàn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.5	**7.3**	**Khá**	
59	Hoàng Thị	Ngoan	20/6/1989	Trường Mầm non Lê Thị Hồng Gấm, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.5	7.5	**8.0**	**Khá**	
60	Nhâm Thị	Ngọc	09/09/1980	Trường Tiểu học Phan Đình Phùng, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.5	**7.3**	**Khá**	
61	Lê Thị	Nguyên	14/02/1974	Trường Mầm non Hoa Phượng Vàng, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.5	8.0	**8.3**	**Khá**	
62	Lê Đình	Nguyên	25/06/1991	Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông	7.0	6.0	**6.5**	**Trung Bình**	
63	Phạm Thị	Nhợi	12/5/1984	Trường Mầm non Hoa Cúc, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.5	7.5	**8.0**	**Khá**	
64	Nguyễn Thị	Nhuần	16/04/1974	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.0	8.0	**8.0**	**Khá**	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Đơn vị công tác	Kết quả học tập		Điểm TB khóa học	Xếp loại	Ghi chú
					Kiểm tra	Thu hoạch			
65	Đỗ Thị Mai Hồng	Nhung	14/12/1989	Trường Mầm non Lê Thị Hồng Gấm, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	7.5	6.5	**7.0**	**Khá**	
66	Nguyễn Thị	Oanh	10/10/1979	Trường Mẫu giáo Hoa Pơ Lang, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
67	Lương Thị Kim	Oanh	16/11/1985	Ban Quản lý khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Nông	9.0	8.0	**8.5**	**Khá**	
68	Trần Văn	Pháp	19/08/1979	Trường THCS Nguyễn Tất Thành, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	7.0	6.0	**6.5**	**Trung Bình**	
69	Ngô Thị	Phượng	11/07/1986	Trường THCS Chu Văn An, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	8.0	**8.0**	**Khá**	
70	Phạm Ngọc	Quang	10/12/1983	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	8.0	**8.0**	**Khá**	
71	Huỳnh Thị Lệ	Quyên	28/07/1984	Trường Mầm non Hoa Sen, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
72	Nguyễn Hoàng	Quyên	11/05/1984	Trường Mầm non Tân Lập Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
73	Nguyễn Hoàng	Sâm	25/11/1974	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.0	**7.0**	**Khá**	
74	Trần Ngọc	Sơn	07/11/1983	Trường THCS Lê Quý Đôn, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	7.5	7.5	**7.5**	**Khá**	
75	Lữ Thanh	Tâm	01/04/1979	Trường THCS Hoàng Diệu, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	7.0	7.0	**7.0**	**Khá**	
76	Tạ Thị Thanh	Tâm	19/10/1977	Trường Tiểu học Lê Hữu Trác, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	9.0	8.0	**8.5**	**Khá**	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Đơn vị công tác	Kết quả học tập		Điểm TB khóa học	Xếp loại	Ghi chú
					Kiểm tra	Thu hoạch			
77	Cù Thị	Thắng	30/06/1980	Ban Dân vận Huyện ủy Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	7.5	6.5	**7.0**	**Khá**	
78	Võ Thị	Thanh	04/01/1983	Hội đồng nhân dân xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
79	Dương Chí	Thanh	25/11/1968	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
80	Võ Thị Song	Thao	19/05/1976	Trường Mầm non Hoa Phượng Vàng, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	7.5	8.5	**8.0**	**Khá**	
81	Nguyễn Thị Cẩm	Thảo	07/06/1992	Trường Mầm non Họa Mi, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	7.0	6.0	**6.5**	**Trung Bình**	
82	Trần Đức	Thi	23/10/1978	Trường THCS Chu Văn An, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.0	**7.0**	**Khá**	
83	Hà Huy	Thiết	23/09/1989	Ban Dân vận Huyện ủy Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.5	7.5	**8.0**	**Khá**	
84	Vũ Thị Kim	Thoa	07/11/1981	Trường Mầm non Họa Mi, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
85	Võ Thị Kim	Thoa	13/03/1977	Trường Mầm non Hoa Anh Đào, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
86	Huỳnh Thị Kim	Thoan	20/11/1977	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
87	Trần Thị	Thư	27/11/1983	Trường Mầm non Tân Lập Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
88	Vi Văn	Thuộc	29/04/1983	UBND xã Quảng Hòa, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.0	**7.0**	**Khá**	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Đơn vị công tác	Kết quả học tập		Điểm TB khóa học	Xếp loại	Ghi chú
					Kiểm tra	Thu hoạch			
89	Phạm Hồng	Thương	19/05/1977	Trường THCS Trần Quốc Toản, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.5	6.0	**7.3**	**Khá**	
90	Nguyễn Thị	Thúy	20/10/1973	Trường Mầm non Hoa Hồng, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.0	**7.0**	**Khá**	
91	Phạm Thị	Tiến	15/05/1982	Trường Mẫu giáo Hoa Lan, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.5	**7.3**	**Khá**	
92	Phạm Ngọc	Trịnh	20/09/1974	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
93	Thái Văn	Trung	18/8/1974	Trường THCS Nguyễn Văn Linh, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	7.5	8.5	**8.0**	**Khá**	
94	Lê Khắc	Trung	27/7/1979	Trường THCS Lê Hồng Phong, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	8.5	7.0	**7.8**	**Khá**	
95	Phạm Văn	Tuấn	29/07/1977	Trường THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	8.0	**8.0**	**Khá**	
96	Phạm Văn	Tuệ	27/10/1980	Trường THCS Lê Lợi, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	7.5	7.0	**7.3**	**Khá**	
97	Hoàng Thị Thanh	Tuyền	02/03/1988	Trường Mầm non Hoa Cúc, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	7.5	8.5	**8.0**	**Khá**	
98	Phan Trọng	Tuyển	28/03/1985	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.5	**7.3**	**Khá**	
99	Phạm Thị	Vân	16/11/1979	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
100	Nguyễn Thị Tường	Vi	09/10/1986	Văn phòng Tỉnh ủy Đắk Nông	9.0	8.5	**8.8**	**Khá**	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Đơn vị công tác	Kết quả học tập		Điểm TB khóa học	Xếp loại	Ghi chú
					Kiểm tra	Thu hoạch			
101	Nguyễn Thành	Viên	07/10/1988	Công ty TNHH MTV khai thác Công trình thủy lợi Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
102	Trương Thị Ái	Vinh	26/8/1978	Trường Tiểu học Lê Lợi, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.5	**7.8**	**Khá**	
103	Nguyễn Xuân	Vinh	12/12/1968	Trường Tiểu học Lê Hữu Trác, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.5	7.0	**7.8**	**Khá**	
104	Trần Công	Vĩnh	01/03/1979	Trường PTDTBT THCS Đắk R'măng, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
105	Nguyễn Văn	Vỹ	05/10/1977	Trường Tiểu học Lê Đình Chinh, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	7.0	**7.5**	**Khá**	
106	Đoàn Thị Bạch	Yến	04/08/1989	Trường Mầm non Lê Thị Hồng Gấm, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	8.0	6.0	**7.0**	**Khá**	

Danh sách có 106 học viên./.

KT. GIÁM ĐỐC PHQN
PHÓ GIÁM ĐỐC

TS. Trần Đình Chín

KT. TRƯỞNG PHÒNG QLĐTĐH
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

ThS. Nguyễn Xuân Kiểm

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ NỘI VỤ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NỘI VỤ HÀ NỘI

PGS.TS Nguyễn Quốc Sửu